

Số: /QĐ-UBND

Hải Dương, ngày tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Thanh Miện,
huyện Thanh Miện đến năm 2035

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 và các quy định hiện hành khác có liên quan;

Theo đề nghị của UBND huyện Thanh Miện tại Tờ trình số 1385/TTr-UBND ngày 21/5/2024 và Báo cáo thẩm định số 104/BC-SXD ngày 22/5/2024 của Sở Xây dựng về việc Điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện đến năm 2035.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện đến năm 2035, với những nội dung chính như sau:

I. Hồ sơ

1. Tên gọi: Điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện đến năm 2035.

2. Cơ quan tổ chức lập quy hoạch: UBND huyện Thanh Miện.

3. Đơn vị tư vấn: Trung tâm quy hoạch đô thị và nông thôn - Sở Xây dựng

Hải Dương.

4. Hồ sơ: gồm 17 bản vẽ, thuyết minh, quy định quản lý theo đồ án quy hoạch và các văn bản liên quan kèm theo.

II. Nội dung quy hoạch

1. Vị trí, quy mô quy hoạch:

1.1. Vị trí, ranh giới: Thị trấn Thanh Miện có vị trí nằm ở phía Đông huyện Thanh Miện. Ranh giới quy hoạch có tiếp giáp như sau:

- Phía Bắc giáp xã Lam Sơn và huyện Gia Lộc;
- Phía Nam giáp xã Ngũ Hùng, xã Tứ Cường;
- Phía Đông giáp huyện Ninh Giang;
- Phía Tây giáp xã Lê Hồng.

1.2. Diện tích nghiên cứu lập quy hoạch: khoảng 959,75ha.

1.3. Quy mô dân số:

- Dân số hiện trạng năm 2022: 14.396 người.
- Dự báo quy mô dân số:
- + Đến năm 2030: dân số toàn đô thị khoảng 20.160 người.
- + Đến năm 2035: dân số toàn đô thị khoảng 21.260 người.

2. Tính chất, chức năng, vai trò của đô thị:

Thị trấn Thanh Miện là trung tâm tổng hợp cấp huyện về kinh tế, tài chính, văn hóa, giáo dục, đào tạo, y tế, khoa học và công nghệ, trung tâm hành chính cấp huyện, đầu mối giao thông; Có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện, của vùng và của tỉnh.

Đến năm 2030, thị trấn Thanh Miện được xác định là đô thị loại IV trong hệ thống đô thị tỉnh Hải Dương.

3. Định hướng tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan, quy hoạch phân khu chức năng, cơ cấu sử dụng đất:

Phân vùng phát triển không gian đô thị thị trấn Thanh Miện như sau:

- Vùng 1: Khu trung tâm diện tích 348,65ha, bao gồm các khu Phụng Hoàng Thượng, Phụng Hoàng Hạ, Lê Bình và Bất Nạo. Là khu vực trung tâm của toàn đô thị, ưu tiên tập trung phát triển Trung tâm hành chính, dịch vụ công cộng, y tế, văn hóa, giáo dục, thương mại và đô thị mới; Là khu vực trung tâm khuyến khích phát triển các công trình cao tầng, quy mô dân số tập trung cao khoảng 10.000 người;

- Vùng 2: Khu phía Tây diện tích 265,75ha, bao gồm khu Vô Hối, An Lạc. Là khu vực phát triển đô thị mới và không gian dự trữ phát triển; phát triển với quy mô và tầng cao vừa phải, quy mô dân số khoảng 7.000 người;

- Vùng 3: Khu phía Đông diện tích 345,35 ha, bao gồm các khu Phù Nội và Triệu Thái, đây là khu vực có phần lớn là đất nông nghiệp, dân cư hiện trạng, hạn chế phát triển cho khu vực này, quy mô dân số khoảng 4.260 người;

3.1. Đất dân dụng:

a) Đất ở: gồm khu ở cũ cải tạo chỉnh trang và khu ở mới:

- Khu ở cũ: cải tạo hệ thống giao thông và hạ tầng kỹ thuật trong khu dân

cư, định hướng chỉnh trang kiến trúc cảnh quan, chỉnh trang đô thị. Nghiên cứu, quy hoạch quỹ đất ở mới (bao gồm cả trong khu dân cư hiện hữu) gắn với việc quy hoạch chi tiết, đầu tư xây dựng các trục đường mới để cải tạo, chỉnh trang kiến trúc đô thị, đảm bảo sử dụng đất hiệu quả.

- Khu ở mới:

+ Giữ nguyên quy hoạch một số khu dân cư mới như: khu đô thị mới Thanh Miện, khu dân cư mới phía Đông Nam thị trấn Thanh Miện, khu dân cư mới phía Nam chợ Neo, điểm dân cư mới Triệu Nội...

+ Quy hoạch điều chỉnh, bổ sung quy hoạch các khu ở mới tại: khu vực UBND huyện cũ, khu Phụng Hoàng Thượng, khu phía Tây khu vực Huyện ủy, khu Bất Nạo, khu Phù Nội và một số điểm nhỏ lẻ, xen kẽ trong các khu dân cư cũ để cải tạo chỉnh trang đô thị, phục vụ tái định cư, kết nối đồng bộ giao thông, hạ tầng kỹ thuật.

b) Đất cơ quan, trụ sở cấp đô thị:

- Quy hoạch điều chỉnh mở rộng đất trụ sở UBND thị trấn sang đất nghĩa trang liệt sĩ, diện tích sau điều chỉnh 0,87ha;

- Quy hoạch điều chỉnh đất trụ sở UBND xã Hùng Sơn cũ diện tích khoảng 0,15ha thành đất Cây xanh cảnh quan khu Phù Nội;

c) Đất giáo dục:

Dự kiến bổ sung quy hoạch đất giáo dục mới tại các vị trí sau:

+ Điểm trường số 1: 0,44ha, cạnh trường Tiểu học thị trấn Thanh Miện;

+ Điểm trường số 2: 0,60ha, thuộc khu Phù Nội - nằm cạnh trường Tiểu học thị trấn;

+ Dự kiến xây dựng trường THPT 3,0ha nằm phía Nam QL38B - giáp sông Cừu An.

Tổng diện tích đất giáo dục quy hoạch mới 4,04ha.

d) Đất dịch vụ công cộng khác:

Bao gồm các loại đất: y tế, văn hóa, thể dục thể thao, thương mại. Trong đó:

- Đất Y tế: Trạm y tế thị trấn - khu Bất Nạo giữ nguyên theo hiện trạng; Điều chỉnh đất trạm y tế xã Hùng Sơn (cũ) sang quy hoạch đất Khu ở mới, diện tích 0,25 ha.

- Đất Văn hóa: Nhà văn hóa các khu dân cư hiện có vẫn giữ nguyên; Quy hoạch điều chỉnh chức năng Trung tâm văn hóa huyện thành Nhà văn hóa trung tâm của thị trấn; Quy hoạch điều chỉnh Nhà văn hóa trung tâm xã Hùng Sơn cũ thành Nhà văn hóa khu Phù Nội;

- Đất Thể dục thể thao: Tiếp tục duy trì, cải tạo sân thể thao trong các khu dân cư hiện có.

- Đất thương mại và công cộng khác:

+ Giữ nguyên đất chợ Neo và đất Ngân hàng Nông nghiệp & PTNT.

+ Quy hoạch điều chỉnh đất công nghiệp (phía sau Ngân hàng NN&PTNT) thành đất công cộng, diện tích khoảng 1,15ha.

+ Quy hoạch điều chỉnh đất dịch vụ (vị trí Bưu điện và cửa hàng xăng dầu

cũ cạnh ĐT399) thành đất đất dịch vụ - công cộng, diện tích khoảng 0,1ha.

+ Quy hoạch đất công cộng mới tại các vị trí: giáp chợ Neo, diện tích khoảng 0,30ha; khu Phụng Hoàng Thượng, diện tích khoảng 0,85ha; khu An Lạc, diện tích khoảng 1,60ha.

đ) Cây xanh sử dụng công cộng:

Hệ thống đất cây xanh đô thị quy hoạch tại các vị trí trung tâm các khu ở, cải tạo các ao, hồ thành công viên cây xanh, tổng diện tích khoảng 12,65ha (giai đoạn đến năm 2030 đạt khoảng 6,6m²/người, đến năm 2035 đạt khoảng 6,0m²/người, cụ thể như sau:

+ Quy hoạch cải tạo các ao, hồ tự nhiên trong các khu dân cư cũ Bất Nạo, Phụng Hoàng Thượng, Phụng Hoàng Hạ, Vô Hối và An Lạc thành công viên cây xanh - mặt nước, kết hợp bố trí đường dạo, sân thể thao...;

+ Quy hoạch điều chỉnh đất trường Mầm non thị trấn (khu Bất Nạo, giáp ĐT392B), diện tích khoảng 0,16ha thành đất cây xanh;

+ Quy hoạch điều chỉnh đất trụ sở UBND xã Hùng Sơn cũ (khu Phù Nội) thành đất cây xanh, diện tích khoảng 0,15ha;

+ Quy hoạch điều chỉnh Nghĩa trang liệt sĩ xã Hùng Sơn cũ (0,08ha) thành đất cây xanh;

+ Quy hoạch 0,70ha đất Cây xanh nằm cạnh QL38B - khu Triệu Thái.

e) Hạ tầng kỹ thuật khác cấp đô thị:

- Trạm xử lý nước thải: giữ nguyên theo quy hoạch chung đã duyệt tại phía Nam đường QL38B (giáp sông Cửu An), diện tích khoảng 1,5ha.

- Rác thải: Quy hoạch mở rộng bãi rác hiện có ở phía Đông thị trấn (giáp xã An Đức, huyện Ninh Giang), phục vụ xử lý rác thải cho thị trấn, diện tích sau mở rộng khoảng 2,0ha. Các bãi rác hiện có tiếp tục được duy trì tới đa đến năm 2030, sau đó thực hiện đóng cửa, khu bãi rác của thị trấn (phía Tây, giáp xã Lê Hồng) dự kiến sau năm 2030 sẽ điều chỉnh thành đất hạ tầng kỹ thuật cho đô thị (diện tích 0,57ha).

Ngoài ra, rác thải của thị trấn Thanh Miện được thực hiện theo Đề án thu gom xử lý rác thải của tỉnh.

3.2. Đất ngoài dân dụng:

a) Sản xuất công nghiệp, kho tàng:

- Giữ nguyên đất công nghiệp phía bắc QL38B, tiếp giáp xã Quang Minh, huyện Gia lộc diện tích khoảng 3,77ha và đất công nghiệp tại khu Phù Nội (diện tích 0,24ha).

- Tiếp tục duy trì quy hoạch đất kho tàng, kho bãi nằm ở phía Nam QL38B, diện tích khoảng 2,8ha.

- Điều chỉnh các khu vực đất công nghiệp (nằm sau Ngân hàng NN&PTNT), đất Kho A34 và đất Bãi vật liệu xây dựng cạnh sông Cửu An thành đất Công cộng, đất TĐTT và cây xanh.

b) Trung tâm giáo dục, đào tạo, nghiên cứu:

Giữ nguyên theo quy hoạch, gồm: Trung tâm GDNN-GDTX, diện tích

khoảng 2,20ha; Trung tâm Đào tạo và sát hạch lái xe, diện tích khoảng 5,60ha.

c) Cơ quan, trụ sở ngoài đô thị:

- Tiếp tục duy trì quy hoạch Khu Trung tâm hành chính Huyện: bao gồm các công trình trụ sở Huyện ủy - HĐND - UBND huyện, Trung tâm Văn hóa Huyện và một số công trình phụ trợ khác.

- Quy hoạch mở rộng quỹ đất cơ quan, trụ sở huyện tại khu vực phía Bắc DT392B - giáp xã Lam Sơn, diện tích sau quy hoạch mở rộng khoảng 6,55ha.

d) Dịch vụ, du lịch, thương mại:

Quy hoạch đất thương mại, dịch vụ, du lịch tại các khu vực, cụ thể:

- Khu vực phía Bắc thị trấn, nằm phía Tây đường Vành đai thị trấn, diện tích khoảng 2,20ha.

- Khu vực phía Bắc QL38B (tiếp giáp KĐT mới Thanh Miện), diện tích khoảng 0,22ha.

- Khu vực phía Đông Nam đường QL38B, diện tích khoảng 5,0ha.

- Khu vực phía Nam đường tỉnh 392 (giáp khu Triệu Thái), diện tích khoảng 0,85ha.

đ) Trung tâm y tế:

- Trung tâm y tế huyện: nằm phía Đông DT392B, dự kiến mở rộng về phía Đông Bắc, tổng diện tích sau mở rộng 5,45ha.

- Điều chỉnh đất y tế hiện trạng khu vực phía Tây đường tỉnh 392 thành đất trụ sở cơ quan, trụ sở ngoài đô thị (dự kiến làm Thư viện huyện), diện tích khoảng 0,4ha..

e) Trung tâm văn hóa, thể dục thể thao:

- Đất Trung tâm văn hóa:

- + Giữ nguyên hiện trạng Đền liệt sĩ huyện Thanh Miện và đất Thể thao (bể bơi);

- + Quy hoạch đất Trung tâm văn hóa tại phía Bắc khu Trung tâm hành chính Huyện; dự kiến xây dựng các công trình như Nhà văn hóa, Cung văn hóa- thiếu nhi...;

- Đất Thể dục thể thao: Giữ nguyên đất thể thao tại khu vực phía Đông đường 392B (giáp kênh thủy lợi) theo quy hoạch đã duyệt, quy mô khoảng 3,0ha.

g) Cây xanh chuyên dụng:

Quy hoạch đất cây xanh chuyên dụng, diện tích khoảng 23,75ha, tập trung chủ yếu tại các vị trí hành lang đường điện (110KV, 500KV) và quy hoạch dọc sông Cửu An.

h) Di tích, tôn giáo:

Các công trình đình, chùa, nhà thờ... trong các khu dân cư sẽ vẫn giữ nguyên; tiếp tục bảo tồn, tôn tạo các di tích đã xếp hạng, phát huy các giá trị văn hóa.

i) An ninh:

- Quy hoạch đất trụ sở Công an thị trấn, diện tích khoảng 0,15ha, nằm giáp DT392C khu Bát Nạo.

- Quy hoạch đất trụ sở Công an huyện mới nằm phía Đông Nam QL38B,

diện tích khoảng 3,0ha; (đất trụ sở Công an huyện cũ giáp cầu Neo cũ, xã Tứ Cường dự kiến điều chỉnh sang đất Khu ở mới).

- Quy hoạch khoảng 2,0ha, phía Đông Nam QL38, dự kiến xây dựng Trụ sở Công an PCCC có thể kết hợp An ninh trật tự theo nhu cầu sử dụng.

k) Quốc phòng:

- Giữ nguyên các vị trí: đất Quốc phòng nằm giáp sông Cửu An (chân cầu Neo mới); đất Quốc phòng vị trí nằm cạnh QL38B;

- Đối với vị trí đất quốc phòng hiện hữu tại khu vực khu Bất Nạo (diện tích khoảng 0,94ha), trước mắt vẫn duy trì là đất quốc phòng. Sau khi có chủ trương, quyết định bàn giao của cơ quan có thẩm quyền cho địa phương quản lý (theo Văn bản số 1428/BCH-TM ngày 17/4/2024 của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Hải Dương v/v bàn giao sở chỉ huy thường xuyên Ban chỉ huy quân sự huyện Thanh Miện cho địa phương quản lý) dự kiến điều chỉnh thành đất Trung tâm Chính trị huyện Thanh Miện.

l) Hạ tầng kỹ thuật khác

- Tiếp tục duy trì và quy hoạch mở rộng đất Trạm điện tại vị trí phía Tây ĐT392B, diện tích sau mở rộng khoảng 1,46ha.

- Đất Trạm bơm: giữ nguyên hiện trạng tại khu An Lạc và khu Phù Nội, tổng diện tích khoảng 0,8ha.

- Tiếp tục duy trì quy hoạch bến xe của huyện tại khu vực nút giao giữa QL38B và ĐT399, diện tích khoảng 2,48ha.

m) Nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ:

- Nghĩa trang liệt sĩ: Di chuyển hai nghĩa trang liệt sĩ hiện trạng sang vị trí mới xây dựng tập trung nằm cạnh ĐT392C tránh, diện tích khoảng 0,60ha.

- Nghĩa trang nhân dân: Trong giai đoạn trước mắt tiếp tục duy trì và mở rộng một số nghĩa trang hiện có để phục vụ đáp ứng nhu cầu chôn cất của nhân dân, từng bước thực hiện đóng cửa để chôn cất tập trung tại khu vực quy hoạch nghĩa trang mới tập trung tại phía Tây Bắc thị trấn (diện tích khoảng 4,5ha). Khuyến khích hình thức hỏa táng.

Các nghĩa trang hiện có sau khi đóng cửa, di dời theo định hướng quy hoạch sẽ chuyển đổi thành đất cây xanh, thể thao, công cộng... để cải tạo chỉnh trang đô thị. Tại khu vực các nghĩa trang (hiện hữu, mở rộng, quy hoạch mới), có bố trí dải cây xanh cách ly bao quanh nghĩa trang đảm bảo cảnh quan, vệ sinh môi trường.

- Nhà tang lễ: Quy hoạch tại khu vực phía Đông Bắc, giáp Trung tâm y tế huyện, diện tích khoảng 0,60ha;

3.3. Khu nông nghiệp và chức năng khác:

a) Sản xuất nông nghiệp:

Đất nông nghiệp tại hai khu vực: Khu vực phía Tây thị trấn (thuộc khu Vô Hối và An Lạc) và khu vực nằm phía Đông thị trấn (thuộc khu Phù Nội và Triệu Thái). Tổng diện tích khoảng 309,35ha.

b) Nuôi trồng thủy sản: Tổng diện tích khoảng 39,10 ha, nằm tại phía Đông

thị trấn (khu Triệu Thái, Phù Nội).

c) Thủy lợi và giao thông nội đồng: Tổng diện tích khoảng 98,57ha.

d) Mặt nước, ao hồ: Tổng diện tích: 42,57ha.

Bảng tổng hợp cơ cấu quy hoạch sử dụng đất

Stt	Nhóm chức năng/ Loại chức năng sử dụng đất	Quy hoạch đến năm 2030		Quy hoạch đến năm 2035	
		Diện tích	Tỷ lệ	Diện tích	Tỷ lệ
		(ha)	(%)	(ha)	(%)
	Tổng diện tích đất tự nhiên	959,75	100,00	959,75	100,00
I	Đất dân dụng	288,35	30,04	304,35	31,71
1	Nhóm nhà ở	218,02	22,72	227,17	23,67
	<i>Nhóm nhà ở hiện trạng</i>	<i>104,19</i>	<i>10,86</i>	<i>104,19</i>	<i>10,86</i>
	<i>Nhóm nhà ở theo dự án và QHCT được duyệt</i>	<i>92,08</i>	<i>9,59</i>	<i>92,08</i>	<i>9,59</i>
	<i>Nhóm nhà ở QH mới</i>	<i>21,75</i>	<i>2,27</i>	<i>30,90</i>	<i>3,22</i>
2	Giáo dục (Trường THPT, THCS, Tiểu học, Mầm non)	11,10	1,16	11,10	1,16
3	Dịch vụ- công cộng khác (y tế, văn hóa, thể dục thể thao, thương mại...)	7,78	0,81	10,63	1,11
4	Cơ quan, trụ sở cấp đô thị	0,87	0,09	0,87	0,09
5	Cây xanh sử dụng công cộng	12,65	1,32	12,65	1,32
6	Giao thông đô thị	35,56	3,71	37,86	3,94
7	Hạ tầng kỹ thuật khác cấp đô thị	2,37	0,25	4,07	0,42
II	Đất ngoài dân dụng	130,31	13,58	165,81	17,28
1	Sản xuất công nghiệp, kho tàng	4,01	0,42	6,81	0,71
2	Trung tâm giáo dục, đào tạo, nghiên cứu	7,80	0,81	7,80	0,81
3	Cơ quan, trụ sở ngoài đô thị	6,07	0,63	9,52	0,99
4	Dịch vụ, du lịch	9,52	0,99	9,42	0,98
5	Trung tâm y tế	5,45	0,57	5,45	0,57
6	Trung tâm văn hóa, thể dục thể thao	5,30	0,55	7,30	0,76
7	Cây xanh chuyên dụng	12,10	1,26	23,75	2,47
8	Di tích, tôn giáo	2,48	0,26	2,48	0,26
9	An ninh	5,15	0,54	5,15	0,54
10	Quốc phòng	4,13	0,43	4,13	0,43
11	Đất giao thông đối ngoại	45,54	4,74	61,24	6,38

12	Hạ tầng kỹ thuật khác	4,66	0,49	4,66	0,49
13	Đất nghĩa trang, nghĩa địa, NLT	18,10	1,89	18,10	1,89
III	Đất nông nghiệp và chức năng khác	541,09	56,38	489,59	51,01
1	Sản xuất nông nghiệp	342,51	35,69	309,35	32,23
2	Nuôi trồng thủy sản	45,59	4,75	39,10	4,07
3	Thủy lợi và giao thông nội đồng	101,71	10,60	98,57	10,27
4	Mặt nước	51,28	5,34	42,57	4,44

4. Định hướng quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

4.1. San nền:

Định hướng cao độ san nền các khu vực quy hoạch phù hợp đồng bộ theo cao độ đường giao thông và khu vực dân cư hiện trạng; cao độ thiết kế san nền từ +3,20m đến +4,20m.

4.2. Hệ thống giao thông:

a) Giao thông đối ngoại:

- QL.38B: quy mô cấp III, mặt cắt 70m, (5+7,5+16,5+12+16,5+7,5+5).
- Đường tránh QL.38B: quy mô đường cấp III, mặt cắt ngang 33m (đoạn qua khu dân cư Triệu Thái) và 70m (đoạn còn lại).

- ĐT.392 (M/C 1-1): Đoạn qua thị trấn thuộc khu Triệu Thái về phía Bắc; quy mô cấp III, nền đường 12m, hành lang giao thông mỗi bên rộng 16,5m. Đường gom nằm ngoài hành lang an toàn đường bộ (mặt đường gom 7,5m + 5m vỉa hè).

- ĐT.392B (M/C 3-3): Kết nối thị trấn Thanh Miện với các xã phía Bắc và phía Nam huyện với quy mô đối với đoạn qua khu dân cư hiện trạng mặt đường 10,5m, vỉa hè mỗi bên 5m.

- ĐT.392C: Đối với đoạn qua khu dân cư hiện trạng không còn quỹ đất, khó khăn về mặt bằng, quy mô $B_n=18,0m$; $B_m = 8,0m$, vỉa hè rộng 2x5m (M/C 12-12). Đối với đoạn qua khu vực quy hoạch mới nằm ngoài khu dân cư, quy mô đường cấp IV, lộ giới 32,0m, $B_n = 9,0m$ (M/C 12'-12').

- ĐT.399 (M/C 4-4): kết nối trung tâm thị trấn với xã Tứ Cường đoạn qua địa phận thị trấn có quy mô mặt đường 14m, vỉa hè mỗi bên rộng 5m.

- Quy hoạch tuyến đường vành đai phía Đông Bắc thị trấn, mặt cắt 33,0m.

b) Giao thông nội thị:

Quy hoạch các tuyến đường phân khu vực với quy mô mặt cắt 11,5m, 13,5m, 17,5m, 20,5m. Các tuyến đường giao thông trong khu vực dân cư hiện hữu thực hiện cải tạo, mở rộng, chỉnh trang đô thị.

c) Cầu:

- Điều chỉnh vị trí cầu phía Tây ĐT392B vượt sông Cừu An sang vị trí mới gần khu Vô Hối.

- Quy hoạch 02 cầu vượt sông Cừ An trên tuyến QL38B tránh và trên tuyến đường huyện 192 theo Quy hoạch đường bộ Quốc gia và Quy hoạch xây dựng vùng huyện.

4.3. Hệ thống cấp điện:

Nguồn điện lấy từ đường dây 110kV lộ 172 E8.3 Phố Cao; xây mới và cải tạo các trạm biến áp hiện có để đảm bảo nhu cầu sử dụng.

4.4. Hệ thống cấp nước:

- Nguồn nước từ trạm cấp nước xã Hồng Phong, nhà máy nước xã Đức Xương và các nhà máy nước khác để đảm bảo cung cấp nước cho thị trấn.

- Mạng lưới đường ống cấp nước phân phối từ D110 trở lên, ống dịch vụ từ D32 trở lên. Ống cấp nước được chôn ngầm dưới vỉa hè, đường giao thông phù hợp với hiện trạng đảm bảo thuận lợi khi triển khai xây dựng. Vị trí, hướng tuyến, kích thước đường ống cấp nước được xác định cụ thể ở các bước, giai đoạn thực hiện tiếp theo.

4.5. Thoát nước mặt:

Hệ thống thoát nước mưa của thị trấn được chia làm 3 lưu vực chính:

- Lưu vực 1: nằm phía Tây ĐT392B (gồm khu Vô Hối và An Lạc) thoát vào hồ điều hòa và kênh thủy nông sau đó chảy ra sông Cừ An;

- Lưu vực 2: nằm phía Đông ĐT392B (gồm khu Bát Nạo, Phượng Hoàng Thượng, Phượng Hoàng Hạ và Lê Bình) thoát vào hệ thống hồ điều hòa, hệ thống cống ngầm sau đó chảy ra sông Cừ An.

- Lưu vực 3: gồm khu Phù Nội và Triệu Thái thoát chủ yếu theo hướng Bắc xuống Nam ra sông Cừ An.

- Hệ thống đường ống, cống thoát nước được bố trí ngầm dưới vỉa hè, đường giao thông phù hợp với hiện trạng đảm bảo thuận lợi khi triển khai xây dựng. Vị trí, hướng tuyến, kích thước đường ống cấp nước được xác định cụ thể ở các bước, giai đoạn thực hiện tiếp theo.

4.6. Hệ thống thoát nước thải và vệ sinh môi trường:

Hệ thống thoát nước thải thiết kế độc lập với hệ thống thoát nước mặt. Toàn bộ nước thải trong các khu dân cư, dịch vụ, công cộng được thu gom, chảy về trạm xử lý nước thải đặt phía Đông thị trấn trước khi đổ ra sông Cừ An.

Các khu dân cư, khu đô thị mới thu gom, xử lý theo quy hoạch, dự án riêng hoặc xử lý tập trung tại Khu xử lý của thị trấn (sau khi được đầu tư xây dựng hoàn thành).

Chất thải rắn đô thị phải được phân loại tại nguồn thải thành các chất hữu cơ và vô cơ trước khi thu gom, vận chuyển đến trạm trung chuyển của thị trấn theo quy hoạch tại vị trí phía Nam khu Triệu Thái.

4.7. Hệ thống thông tin: Quy hoạch, xây dựng theo hệ thống giao thông.

4.8. Giải pháp bảo vệ môi trường:

Các dự án đầu tư xây dựng trong quy hoạch khi được triển khai xây dựng sẽ được thực hiện các thủ tục môi trường theo quy định của Luật bảo vệ môi trường.

5. Quy định quản lý xây dựng theo đồ án quy hoạch

Nội dung chi tiết tại Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch được phê duyệt kèm theo do Trung tâm quy hoạch đô thị và nông thôn - Sở Xây dựng Hải Dương lập, Sở Xây dựng thẩm định kèm theo.

(Chi tiết theo hồ sơ quy hoạch kèm theo)

III. Nội dung liên quan

1. UBND huyện Thanh Miện, đơn vị tư vấn lập quy hoạch chịu trách nhiệm về: trình tự, thủ tục lựa chọn đơn vị tư vấn lập quy hoạch và các bước tổ chức lập điều chỉnh quy hoạch theo quy định; việc tổ chức lấy kiến quy hoạch, tiếp thu, giải trình; tính chính xác về ranh giới, hiện trạng sử dụng đất, các số liệu, tài liệu trong hồ sơ trình điều chỉnh quy hoạch và căn cứ, nguyên tắc điều chỉnh; đánh giá về các dự án đầu tư xây dựng, trong đó có các dự án nhà ở, khu dân cư đô thị, sản xuất công nghiệp trên địa bàn phù hợp với các định hướng liên quan tại Quy hoạch cấp quốc gia, Quy hoạch tỉnh, phù hợp với quy hoạch kế hoạch sử dụng đất đang triển khai lập; rà soát kiểm tra các quy hoạch, dự án đầu tư đảm bảo phù hợp các cấp độ quy hoạch (quy hoạch tỉnh, quy hoạch vùng, quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết), không để xảy ra các chồng chéo, tranh chấp, khiếu kiện trong quá trình triển khai.

2. Giao UBND huyện Thanh Miện:

- Tổ chức công bố công khai quy hoạch theo quy định, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử Cơ sở dữ liệu quy hoạch tỉnh Hải Dương tại địa chỉ <http://quyhoach.haiduong.gov.vn>.

- Tổ chức triển khai cắm mốc giới và quản lý xây dựng theo quy hoạch đảm bảo đúng quy định; quản lý chặt chẽ việc đầu tư xây dựng theo quy hoạch trên địa bàn huyện đảm bảo theo đúng quy định, tránh tình trạng lấn chiếm, vi phạm quy hoạch.

- Lập quy chế quản lý kiến trúc đô thị; lập Chương trình phát triển đô thị và đề án phân loại đô thị theo tiêu chí đô thị loại IV trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, công nhận.

- Xác định, đề xuất (hoặc phối hợp đề xuất) các dự án đầu tư xây dựng trong phạm vi quy hoạch; khi đề xuất thực hiện các dự án đầu tư, đầu tư xây dựng có trách nhiệm xác định ranh giới và quy mô các dự án, phạm vi đầu tư khớp nối các công trình hạ tầng kỹ thuật, đề xuất và tổ chức (hoặc phối hợp) thi tuyển kiến trúc công trình đối với các công trình thuộc diện phải thi tuyển theo quy định của Luật Kiến trúc.

- Tổ chức rà soát lập (hoặc phối hợp lập), thẩm định và phê duyệt các quy hoạch chi tiết đô thị trong ranh giới khu vực quy hoạch chung được phê duyệt. Các chỉ tiêu trong đồ án quy hoạch chi tiết phải phù hợp với quy hoạch chung được phê duyệt và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng hiện hành.

Đối với các khu dân cư, các công trình hiện hữu, tổ chức rà soát hiện trạng, lập và thẩm định phê duyệt quy hoạch chi tiết (nếu cần thiết), đầu tư xây dựng, cải tạo, chỉnh trang cảnh quan kiến trúc, giao thông, hạ tầng kỹ thuật đảm

bảo sự đồng bộ, khớp nối với khu vực quy hoạch đô thị mới, làm cơ sở để đầu tư xây dựng, quản lý trật tự xây dựng.

- Việc tổ chức thực hiện các dự án đầu tư xây dựng phải phù hợp với quy hoạch chung thị trấn, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, chương trình phát triển đô thị, chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở của tỉnh và địa phương, các chủ trương, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và được sự thỏa thuận, thống nhất (bằng văn bản) của các đơn vị có liên quan theo đúng quy định của pháp luật.

3. Giao Sở Xây dựng:

Hướng dẫn, quản lý, giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện quy hoạch đảm bảo đồng bộ, phù hợp các cấp độ quy hoạch, phù hợp với chương trình phát triển đô thị, chương trình kế hoạch phát triển nhà ở của tỉnh và của địa phương, đảm bảo phù hợp các quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn hóa thể thao và Du lịch, Y tế, Giáo dục và Đào tạo; Kho bạc nhà nước tỉnh; Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh; Công an tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Thanh Miện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c)
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm QHĐT&NT - Sở Xây dựng;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, Minh (08b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lưu Văn Bản